

Số: /BC-BĐDHĐQT

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện năm 2021 nhiệm vụ và giải pháp năm 2022

Triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch công tác năm 2021, Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện bám sát nội dung Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết các kỳ họp Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, huyện, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cho vay ưu đãi hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện, trọng tâm là công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện kiểm tra, giám sát. Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ trong năm 2022, cụ thể như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. KẾT QUẢ CỦA BAN ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Công tác kiện toàn thành viên và tổ chức các phiên họp của Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Hiện tại tổng số thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện có 23 thành viên; trong đó, Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng Ban; 09 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là Lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; 13 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Năm 2021, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện có thay đổi Trưởng Ban đại diện và 03 thành viên là Chủ tịch UBND xã Phước Thành, Phước Hiệp và Phước Hưng.

- Trong năm, do tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp, nên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tổ chức 02 kỳ họp trực tiếp và gửi văn bản xin ý kiến thành viên tham gia vào Báo cáo kết quả thực hiện và Nghị quyết 6 tháng, 9 tháng năm 2021. Trong báo cáo, cũng như tại cuộc họp, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tập trung đánh giá kết quả hoạt động của Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện và của Phòng giao dịch NHCSXH huyện trong 2020 và 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2021, kết quả triển khai, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện và triển khai nhiệm vụ, giải pháp cho thời gian tới. Các kỳ họp và xin ý kiến đều có ban hành Nghị quyết để chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và của Ban đại diện HĐQT các cấp

a) Kết quả thực hiện Nghị quyết của các kỳ họp trước

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã xem xét, giải quyết và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các nội dung đề xuất, báo cáo của Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong năm, đã ban hành 75 văn bản và phê duyệt trực tiếp trên 30 văn bản của Phòng giao dịch NHCSXH huyện để chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện, báo cáo và tham mưu Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện và UBND tỉnh trong lĩnh vực tín dụng chính sách; trong đó, Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tập trung chỉ đạo vào một số nhiệm vụ, cụ thể sau:

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021 theo các văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH, HĐQT NHCSXH và Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh; đồng thời, tổ chức xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022 theo đúng trình tự, thủ tục quy định của NHCSXH.

+ Báo cáo, tham mưu cho Huyện ủy và UBND huyện thống nhất chuyển nguồn vốn ủy thác của Huyện sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi (cho vay hỗ trợ tạo việc làm duy trì và mở rộng việc làm) đối với người dân trên địa bàn huyện, đạt 150 % kế hoạch tỉnh giao thực hiện trong năm 2021.

+ Thường xuyên chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội (CT - XH) nhận ủy thác tích cực phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện trong công tác triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng trên địa bàn; kiểm tra, giám sát nguồn vốn vay; xử lý nợ xấu, nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan; triển khai thực hiện điểm giao dịch của NHCSXH huyện tại các xã, thị trấn theo định kỳ hàng tháng, từng bước củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện ngang bằng với các huyện trong khu vực, để đảm bảo tín dụng chính sách phục vụ tốt nhất cho người dân.

+ Song song với công tác chỉ đạo điều hành, đôn đốc thực hiện, Phòng giao dịch NHCSXH cũng đã tham mưu cho Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các chương trình tín dụng và giữa các xã, thị trấn, nhằm đảm bảo nguồn vốn được đưa vào lưu thông, đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế của địa phương.

- Đối với công tác huy động các nguồn vốn theo chỉ tiêu của Trung ương và của tỉnh giao, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện biết, đồng thời gửi các khoản tiền nhàn rỗi vào NHCSXH để chung tay đóng góp cho công tác giảm nghèo và giải quyết việc làm trên địa bàn. Đến nay, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện mở tài khoản và gửi tiền tại NHCSXH huyện.

- Đối với công tác ủy thác cho vay qua các tổ chức CT - XH, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo các tổ chức CT - XH cấp huyện phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện thường xuyên rà soát các nội dung trong Văn bản liên tịch và Hợp đồng ủy thác để triển khai thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

b) Công tác triển khai các chính sách mới

- Chính sách tiếp tục cho vay hộ mới thoát nghèo theo Quyết định số 02/2021/QĐ-TTg ngày 21/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo và Công văn số 1845/NHCS-TDNN ngày 22/02/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc tiếp tục thực hiện chương trình cho vay đối với hộ mới thoát nghèo, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã ban hành Công văn số 09/CV-BĐD ngày 05/3/2021 chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách tiếp tục cho vay đối với hộ mới thoát nghèo theo quy định của Chính phủ.

- Chính sách xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan theo Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý nợ bị rủi ro ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của HĐQT NHCSXH về việc ban hành Quy định xử lý nợ bị rủi ro trong hệ thống NHCSXH, UBND huyện đã ban hành Công văn số 1470/UBND-VX ngày 04/10/2021 chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, Trung tâm Y tế huyện, Công an xã phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện tổ chức rà soát, đánh giá các hộ vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân khách quan lập hồ sơ đề nghị xử lý kịp thời, đúng quy định.

- Chính sách cho vay hỗ trợ người sử dụng lao động, trả lương ngừng việc và trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động theo Quyết định số 4187/UBND-VX ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 6199/HD-NHCS ngày 08/7/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho người lao động, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã ban hành Công văn số 31/CV-BĐDHĐQT ngày 19/7/2021 chỉ đạo Bảo hiểm xã hội huyện, các phòng, ban, ngành tại huyện, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện triển khai thực hiện.

- Một số chủ trương, chính sách khác đối với công tác tín dụng chính sách trên địa bàn huyện, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện quan tâm chỉ đạo, triển khai kịp thời, như: Chính sách hỗ trợ cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; công tác triển khai cho vay học sinh sinh viên năm học 2021 - 2022; cho vay người được tha tù; cho vay khuyết tật; cho vay người lao động trong gia đình có người tâm thần, tự kỷ; cho vay tái đàn bò; công tác đối chiếu và phân loại nợ năm 2021; chính sách giảm lãi suất cho vay các chương trình tín dụng theo Quyết định số 1990/QĐ-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ;...

3. Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát số 10/BĐD-HĐQT ngày 11/3/2021 và phân công thành viên phụ trách địa bàn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2021.

- Năm 2021, có 21/22 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện được phân công, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ở 13 xã, thị trấn/67 tổ/390 hộ vay. Trong đó:

+ Thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là lãnh đạo của các phòng, ban, ngành của huyện có 9/9 thành viên được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ở 13 xã, thị trấn/14 tổ/80 hộ vay.

+ Thành viên Ban đại diện là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có 13/13 thành viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ở 13 xã, thị trấn, kiểm tra được 53 tổ/310 hộ vay.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG NHCSXH

1. Kết quả triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng

a) Kết quả huy động nguồn vốn

Công tác huy động nguồn vốn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, được lãnh đạo Phòng giao dịch NHCSXH huyện quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tích cực báo cáo, tham mưu cho Chi nhánh NHCSXH tỉnh để phân bổ nguồn vốn cho Phòng giao dịch NHCSXH huyện Tuy Phước, từ nguồn vốn trung ương giao và nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác sang NHCSXH tỉnh; báo cáo, tham mưu kịp thời cho Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện thống nhất bố trí nguồn vốn từ ngân sách huyện ủy thác sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, đồng thời tích cực tổ chức huy động nguồn tiền gửi nhàn rỗi trong dân cư được trung ương cấp bù lãi suất, để đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

Đến 31/12/2021, tổng nguồn vốn đạt 420.795 triệu đồng (trđ), tăng 41.927 trđ (420.795 trđ - 378.868 trđ), tỷ lệ tăng 11,07% so với năm 2020; trong đó:

- Vốn Trung ương: 341.742 trđ, chiếm tỷ trọng 81,15% trên tổng nguồn vốn; tăng 26.384 trđ (341.742 trđ - 315.358 trđ), tỷ lệ tăng 8,37 % so với năm 2020.

- Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương 34.748 trđ, chiếm tỷ trọng 8,26% trên tổng nguồn vốn, tăng 15.665 trđ (34.748 trđ - 19.083 trđ), tỷ lệ tăng 82,09% so với năm 2020 (Trong đó: vốn ngân sách tỉnh: 31.0196 trđ, tăng 14.128 trđ so với năm 2020; vốn ngân sách huyện: 3.552 trđ, tăng 1.537 trđ so với năm 2020).

- Vốn huy động: 55.075 trđ, chiếm tỷ trọng 13,09% trên tổng nguồn vốn, tăng 10.648 trđ (55.075 trđ - 44.427 trđ), tỷ lệ tăng 23,97% so với năm 2020 và đạt 110,92% kế hoạch tăng trưởng năm 2021 tỉnh giao; trong đó:

+ Vốn huy động qua tổ tiết kiệm và vay vốn đạt 32.992 trđ, tăng 4.167 trđ (32.992 trđ - 28.825 trđ), tỷ lệ tăng 14,46% so với năm 2020;

+ Vốn huy động của các tổ chức, cá nhân 22.083 trđ, tăng 6.481 trđ (22.083 trđ - 15.602 trđ), tỷ lệ tăng 41,54% so năm 2020.

b) Về hoạt động tín dụng

- Về tổng doanh số cho vay đến 31/12/2021, đạt 150.646 trđ, giảm 9.585 trđ so với năm 2020. Một số chương trình có doanh số cho vay giảm, do thời hạn thực hiện chương trình cho vay đã hết, nhu cầu và đối tượng vay vốn giảm, nên dẫn đến doanh số cho vay giảm, như: Chương trình cho vay hộ cận nghèo giảm 18.085 trđ, Hộ nghèo giảm 12.052 trđ, sản xuất kinh doanh vùng khó khăn giảm 5.642 trđ,... Một số chương trình có doanh số cho vay tăng so với năm 2020, như: Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm tăng 23.886 trđ, Cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn tăng 9.876 trđ, hộ mới thoát nghèo tăng 3.014 trđ.

- Về doanh số thu nợ trong năm đạt 108.664 trđ, tăng 1.641 trđ so với năm 2020, tỷ lệ thu nợ đến hạn bình quân đạt 97,2%. Từ kết quả thu nợ cho thấy chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện đã được nâng lên so với năm trước, nguồn vốn được sử dụng có hiệu quả và cơ bản đạt được mục đích an sinh xã hội trên địa bàn.

- Tổng dư nợ đến 31/12/2021, đạt 420.795 trđ/10.897 hộ vay vốn còn dư nợ, tăng 41.941 trđ, tỷ lệ tăng 11,07% so với 31/12/2020. Một số chương trình có dư nợ tăng so với đầu năm, như: Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm dư nợ 80.744 trđ, tăng 30.567 trđ; cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn dư nợ 76.612 trđ, tăng 8.278 trđ; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn dư nợ 109.569 trđ, tăng 8.180 trđ; cho vay hộ mới thoát nghèo dư nợ 46.588 trđ, tăng 5.019 trđ,...

Vốn tín dụng chính sách đã giải quyết cho 4.064 lượt hộ trên địa bàn huyện được vay vốn ưu đãi; trong đó: Có 113 hộ nghèo, 188 hộ cận nghèo, 300 hộ mới thoát nghèo và 3.463 hộ gia đình thuộc các đối tượng chính sách khác theo quy định của Chính phủ có điều kiện kinh tế khó khăn, không thể tiếp cận được các nguồn vốn của các tổ chức tín dụng khác được vay vốn.

Một số chính sách tín dụng mới, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã triển khai trong đầu năm, như: Cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh với số tiền 7.000 trđ/177 lao động được vay vốn để duy trì việc làm và chuyển đổi việc làm; cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Chính phủ là 46 trđ, để trả lương cho 15 lao động; cho vay hỗ trợ tái đàn bò đối với các hộ có bò dịch bệnh viêm da nổi cục 630 trđ/40 hộ.

Vốn tín dụng chính sách được NHCSXH huyện chuyển tải kịp thời đến đối tượng thụ hưởng, được đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau phát huy được hiệu quả, góp phần tạo ra việc làm tại chỗ cho nhiều lao động và giải quyết một số nhu cầu cấp thiết tại địa phương, tạo đà phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và giảm các tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng nông thôn mới.

2. Công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng

a) Về chất lượng tín dụng

Đến ngày 31/12/2021, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 850 trđ, tăng 54 trđ so với đầu năm, chiếm tỷ lệ 0,2%/tổng dư nợ. Trong đó,

- Nợ quá hạn: 774 trđ, tăng 84 trđ so với đầu năm, tỷ lệ nợ quá hạn 0,18% trên tổng dư nợ.

- Nợ khoanh: 76 trđ, giảm 30 so với đầu năm, tỷ lệ 0,02%/tổng dư nợ.

- Về tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn trong năm đạt 97,2 %/ tổng số nợ đến hạn phải thu.

- Về kết quả xếp loại, đánh giá chất lượng tín dụng chính sách tại các xã, thị trấn đến 31/12/2021, có 13/13 xã, thị trấn được xếp loại tốt, đạt 100%.

- Về số xã, thị trấn không có nợ quá hạn đến 31/12/2021 đạt 4 xã, tăng 1 xã so với đầu năm.

- Về số tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên, đến 31/12/2021 còn 4 tổ, giảm 02 tổ so đầu năm.

b) Về công tác xử lý nợ bị rủi ro

- Theo thông báo tại Công văn số 2149/NHCS-QLN ngày 02/3/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thông báo xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan đợt III năm 2020 thì Phòng giao dịch NHCSXH huyện được NHCSXH Trung ương thông báo xóa nợ cho 01 hộ vay ở xã Phước Quang, với số tiền 16.960.705 đồng (trong đó: nợ gốc 14.703.011 đồng và lãi 2.257.694 đồng).

- Về công tác xử lý nợ bị rủi ro theo Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của Hội đồng quản trị NHCSXH về việc ban hành Quy định xử lý nợ bị rủi ro trong hệ thống NHCSXH. Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn và tổ chức CT - XH nhận ủy thác rà soát, hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan với số tiền tổng cộng 363 trđ (nợ gốc)/21 hộ (đề nghị xóa nợ 1 trđ/4 hộ và khoanh nợ 362 trđ/17 hộ).

c) Tình hình hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú

Đến 31/12/2021, toàn huyện có 25 hộ/560 trđ (trong hạn 12 hộ/276 trđ, quá hạn 15 hộ/284 trđ), các hộ này làm ăn thua lỗ, bán tài sản và trốn đi khỏi nơi cư trú, không tìm được tung tích, địa chỉ nơi cư trú mới.

d) Chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV

Đến 31/12/2021, toàn huyện có 234 tổ TK&VV. Trong đó 218 tổ đạt loại tốt, tăng 9 Tổ với đầu năm (218 - 209), tỷ lệ 93,16%; 14 tổ đạt loại khá, tỷ lệ 5,98%, giảm 8 tổ so với đầu năm (14 - 22); 02 tổ đạt loại trung bình, tỷ lệ 0,58%, tăng 01 tổ so đầu năm (02-01).

+ Hội Nông dân: có 66 tổ TK&VV, tăng 02 tổ so với đầu năm. Trong đó: 63 tổ đạt loại tốt, chiếm 95,45%, tăng 6 tổ so với đầu năm (63 - 57); 03 tổ đạt loại khá, chiếm 4,55%, giảm 4 tổ so với đầu năm (3 - 7), không có tổ trung bình và yếu.

+ Hội Phụ nữ: có 122 tổ TK&VV. Trong đó: 113 tổ đạt loại tốt, chiếm 92,62%, tăng 03 tổ so với đầu năm (113 - 110); 7 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 5,74%, giảm 4 tổ so với đầu năm (7 - 11); 02 tổ xếp loại trung bình chiếm 1,64% tăng 01 so với đầu năm.

+ Hội Cựu chiến binh: có 26 tổ TK&VV, trong đó 23 tổ đạt loại tốt, chiếm tỷ lệ 88,46% tăng 1 tổ so với đầu năm (23-22) và 3 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 11,54%, giảm 01 tổ so với đầu năm.

+ Đoàn thanh niên: tổng số có 20 tổ TK&VV, trong đó 19 tổ đạt loại tốt, chiếm 95%, giảm 01 tổ so với đầu năm (19 - 20) và 01 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 5%, tăng 01 tổ so với đầu năm.

3. Công tác phối hợp với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác

- Về tổng dư nợ cho vay ủy thác qua 4 tổ chức CT-XH đến 31/12/2021 là: 420.482 trđ/10.881 hộ/234 tổ, tăng 42.149 trđ (420.482 trđ - 378.333 trđ) so với 31/12/2020; Nợ quá hạn là 760 trđ, tỷ lệ 0,18%, tăng 83,7 trđ (760 trđ - 677 trđ) so với 31/12/2020. Trong đó:

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Nông dân: 115.967 trđ/2.989 hộ/66 tổ, chiếm tỷ lệ 27,5% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 12.067 trđ (115.967 trđ - 103.900 trđ) so với 31/12/2020. Nợ quá hạn là 142 trđ, tỷ lệ 0,12%, giảm 53,6 trđ so với 31/12/2020.

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Liên hiệp Phụ nữ: 230.093 trđ/5.914 hộ/122 tổ, chiếm tỷ trọng 54,7% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 20.157 trđ (230.093 trđ - 209.936 trđ) so với 31/12/2020. Nợ quá hạn là 490 trđ, tỷ lệ 0,21%, tăng 91 trđ so với 31/12/2020.

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Cựu chiến binh: 37.938 trđ/1.038 hộ/26 tổ, chiếm tỷ trọng 9,02% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 3.640 trđ (37.938 trđ - 34.298 trđ) so với 31/12/2020. Nợ quá hạn là 101 trđ, tỷ lệ 0,27%, tăng 38,7 trđ so với 31/12/2020.

+ Dư nợ ủy thác qua Đoàn Thanh niên: 36.484 trđ/ 940 hộ/20 tổ, chiếm tỷ trọng 8,67% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 6.284 trđ (36.484 trđ - 30.200 trđ) so với 31/12/2020. Nợ quá hạn là 28 trđ, tỷ lệ 0,08%, tăng 7,6 trđ so với 31/12/2020.

- Để đạt được kết quả như trên, Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với 4 tổ chức CT-XH nhận ủy thác, bám sát các nội dung thỏa thuận hai bên đã ký kết để triển khai thực hiện. Hàng tháng tổ chức họp giao ban tại các xã, thị trấn và 2 tháng/lần tổ chức họp giao ban tại Phòng giao dịch NHCSXH huyện để đánh giá kết quả trong công tác ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, nhằm tăng cường công tác phối hợp triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý, đôn đốc thu hồi nợ, từng bước nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện.

- Về kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ hàng năm các tổ chức CT - XH nhận ủy thác huyện đã xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm và thực hiện kiểm tra đến 46 lượt xã, 317 lượt Tổ TK&VV và 1.468 hộ vay. Trong đó:

+ Hội cấp huyện kiểm tra 46 lượt xã, 83 lượt Tổ TK&VV và 191 hộ vay; Hội cấp xã kiểm tra 234 lượt Tổ TK&VV và 1.277 hộ vay;

+ Hội Nông dân kiểm tra 13 lượt xã, 84 lượt Tổ TK&VV và 382 hộ vay; Hội Phụ nữ kiểm tra 13 lượt xã, 155 lượt Tổ TK&VV và 716 hộ vay; Hội Cựu chiến binh kiểm tra 9 lượt xã, 45 lượt Tổ TK&VV và 210 hộ vay và Đoàn Thanh niên kiểm tra 11 lượt xã, 33 lượt Tổ TK&VV và 160 hộ vay.

- Quá trình thực hiện công tác kiểm tra, các tổ chức CT - XH đã hướng dẫn cách ghi chép, quản lý hồ sơ của tổ chức CT - XH cấp dưới và của Tổ trưởng, cách quản lý tổ viên và theo dõi, giám sát quá trình sử dụng vốn, ý thức trách nhiệm trả nợ của tổ viên, kết thúc kiểm tra có báo cáo đánh giá và có kết luận để thực hiện.

4. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ của Phòng giao dịch NHCSXH huyện

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại Văn bản số 327/KH-NHCS ngày 30/12/2020, trong năm Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã thực hiện công tác kiểm tra toàn diện tại 13 xã, thị trấn và kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, sổ sách lưu tại Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong đó, kiểm tra hồ sơ xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021 và năm 2022, hồ sơ quản lý và phân giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 và năm 2021, các loại sổ và kiểm tra hồ sơ cho vay lưu tại NHCSXH huyện 66 tổ, kiểm tra trực tiếp hồ sơ nhận ủy thác của các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp xã 46 tổ chức, kiểm tra hồ sơ lưu tại tổ của 66 tổ tiết kiệm và vay vốn và đối chiếu trực tiếp với 351 hộ vay vốn, công tác kiểm tra giám sát được thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng.

- Đối với công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của điểm giao dịch xã trong năm đã thực hiện kiểm tra, giám sát được 55 lượt điểm giao dịch xã, thị trấn. Trong đó, Phòng giao dịch NHCSXH huyện kiểm tra 49 lượt và Chi nhánh NHCSXH tỉnh kiểm tra 6 lượt.

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát toàn diện tại Phòng giao dịch NHCSXH huyện, làm việc với 4 tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp huyện, kiểm tra, giám sát tại 8 xã, thị trấn. Trong đó, kiểm tra hồ sơ cho vay lưu tại NHCSXH huyện 12 Tổ tiết kiệm và vay vốn, kiểm tra trực tiếp hồ sơ và làm việc với 12 tổ chức CT - XH nhận ủy thác ở 8 xã, kiểm tra hồ sơ lưu tại tổ của 12 Tổ tiết kiệm và vay vốn và đối chiếu trực tiếp với 139 hộ vay vốn.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác hướng dẫn lập hồ sơ cho vay, việc sử dụng vốn vay của người vay và công tác phối hợp giữa Phòng giao dịch NHCSXH huyện với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác.

5. Công tác thông tin, truyền thông

Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan truyền thông, cơ quan báo chí trên địa bàn cung cấp

thông tin, phản ánh kịp thời những thông tin liên quan đến hoạt động của tín dụng chính sách, hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH, của Ban đại diện HĐQT huyện. Đến nay, đã có 3 Phóng sự truyền hình được phát trên Đài truyền hình tỉnh, 5 tin, bài được đăng trên Báo Bình Định và 15 tin, bài được đăng trên Trang thông tin điện tử UBND huyện.

6. Công tác đào tạo tập huấn

- Thực hiện Công văn số 511/NHCSBĐ-KH ngày 30/3/2021 của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh về việc triển khai kế hoạch tập huấn theo Văn bản liên tịch số 341/LT- KH ngày 23/2/2021, Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với các đơn vị nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn tổ chức 21 lớp tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng là cán bộ Ban giảm nghèo xã, trưởng thôn 6 lớp, với số lượng người tham gia 114 người; lớp dành cho cán bộ hội cấp xã 2 lớp, với số lượng 46 người; lớp dành cho thành viên ban quản lý Tổ TK&VV 13 lớp, với số lượng 466 người tham gia.

- Nội dung tập huấn nhằm củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội làm công tác ủy thác, Tổ TK&VV làm ủy nhiệm và cán bộ quản lý công tác giảm nghèo cấp xã, trưởng thôn.

- Công tác đào tạo được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, đồng thời đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định của Chính phủ.

7. Công tác tổ chức điểm giao dịch tại các xã, thị trấn hàng tháng

- Trong năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, nhờ có sự chỉ đạo kịp thời của Ban Giám đốc Chi nhánh và Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện, nên Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tổ chức các phiên giao dịch đầy đủ, kịp thời, đúng quy định giao dịch xã.

- Kết quả chấm điểm đánh giá điểm giao dịch xã năm 2021 đạt loại tốt.

8. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

- Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được Phòng giao dịch NHCSXH huyện quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh.

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch tại đơn vị do Giám đốc làm Trưởng Ban, Phó Giám đốc làm Phó ban và toàn thể cán bộ tại đơn vị là thành viên; thành lập Tổ an toàn Covid-19 do Chủ tịch Công đoàn bộ phận làm Tổ trưởng và các ủy viên trong Ban chấp hành làm tổ viên. Toàn thể cán bộ tại đơn vị đều ký cam kết thực hiện phòng chống dịch theo quy định của Bộ y tế.

- Đối với phương án phòng chống dịch, phòng giao dịch NHCSXH huyện đã xây dựng phương án, kịch bản để đối phó khi có dịch xảy ra tại phòng giao dịch NHCSXH huyện, đồng thời phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT - XH xây dựng phương án phòng chống dịch tại các điểm giao dịch xã.

- Trang bị đầy đủ công cụ, dụng cụ, vật tư phục vụ cho công tác phòng chống dịch như khẩu trang, nước sát khuẩn, kính chắn,... và quán triệt cán bộ, nhân viên cơ

quan thực hiện nghiêm quy định 5K ở tại cơ quan, gia đình và những nơi đến công tác.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 40-CT/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 06-KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG

- Đối với công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo Phòng giao dịch NHCSXH huyện, phối hợp với các phòng, ban, ngành có liên quan thường xuyên, chủ động báo cáo, tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện và Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện, thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn và các hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong đó, tập trung vào hai nhiệm vụ chính là quan tâm chỉ đạo củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng và bố trí nguồn lực của địa phương để thực hiện tín dụng chính sách trên địa bàn.

- Kết quả triển khai thực hiện trong năm 2021, UBND huyện đã chuyển nguồn vốn ủy thác sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện 1.500 trđ, tổng số tiền UBND huyện ủy thác chuyển sang Phòng giao dịch NHCSXH huyện để cho vay đến thời điểm hiện nay là 3.500 trđ và nguồn vốn được trích từ nguồn thu tiền lãi vay hàng năm là 131 trđ (trong đó: năm 2021 là 79 trđ và các năm trước 52 trđ).

- Trong năm Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã giải ngân 2.400 trđ, cho 59 lao động từ nguồn vốn tăng thêm, nguồn thu hồi nợ và nguồn vốn từ nguồn thu tiền lãi giữ lại, đến 31/12/2021 tổng dư nợ nguồn vốn đạt 3.552 trđ/104 lao động vay vốn còn dư nợ.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Nợ quá hạn đến 31/12/2021 là 774 trđ, tăng 84 trđ so với đầu năm, tỷ lệ nợ quá hạn 0,18% trên tổng dư nợ (năm 2020 là 0,18%). Một số đơn vị có nợ quá hạn tăng so với đầu năm như: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tăng 91 trđ, Hội Cựu chiến binh huyện tăng 39 trđ, Đoàn Thanh niên huyện tăng 8 trđ; xã Phước An tăng 62 trđ, xã Phước Thuận tăng 40 trđ, xã Phước Sơn tăng 8 trđ, xã Phước Hưng tăng 4 trđ và xã Phước Lộc tăng 3 trđ. Nợ quá hạn tăng là nguyên nhân chính dẫn đến một số chỉ tiêu tình giao trong năm chưa đạt, như: Tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên còn 4 tổ (tình giao còn 3 tổ).

- Tình trạng hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú không tìm được địa chỉ hoặc có địa chỉ nhưng không đôn đốc thu nợ được có chiều hướng gia tăng.

- Công tác bình xét đề nghị cho vay và kiểm tra việc sử dụng vốn của các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp xã chưa được chặt chẽ, kịp thời.

2. Nguyên nhân

- Nợ quá hạn phát sinh tăng tại một số xã do hộ vay đi khỏi nơi cư trú chưa tìm được địa chỉ nên không đôn đốc thu hồi được; một số ít hộ vay vốn gia đình gặp khó khăn; học sinh sinh viên ra trường chưa có việc làm ổn định, một số hộ chây ỳ cố tình không trả nợ nên đã ảnh hưởng đến công tác thu hồi nợ.

- Công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc thu hồi nợ của các tổ chức CT - XH cấp xã chưa thường xuyên, chưa kiên quyết.

PHẦN II

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022

I. ĐỐI VỚI BAN ĐẠI DIỆN HĐQT

1. Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện kiện toàn kịp thời các thành viên khi có sự thay đổi nhân sự; duy trì đầy đủ, đúng thời gian quy định đối với các phiên họp định kỳ của Ban đại diện HĐQT, ban hành nghị quyết, kết luận chỉ đạo thực hiện; xem xét giải quyết, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các nội dung đề xuất của NHCSXH huyện; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn được phân công theo chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ít nhất đủ 100% theo Chương trình, kế hoạch đã xây dựng, nhằm nâng cao chất lượng tín dụng và hạn chế thấp nhất các tiêu cực phát sinh; quan tâm chỉ đạo xử lý nợ quá hạn và củng cố chất lượng hoạt động của tổ TK&VV.

2. Các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là lãnh đạo các Phòng, ban, ngành tích cực tham mưu cho Trưởng ban chỉ đạo UBND xã, thị trấn phối hợp với NHCSXH và các tổ chức CT - XH nhận ủy thác trên địa bàn thường xuyên giám sát việc bình xét hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn đảm bảo dân chủ, công khai, đúng đối tượng, đúng mục đích, tham gia các buổi họp giao ban tại điểm giao dịch xã, thị trấn với Phòng giao dịch NHCSXH huyện, giải quyết kịp thời các đề nghị của người vay đối với các trường hợp xin vay vốn, gia hạn nợ và xử lý nợ rủi ro; thường xuyên phối hợp cùng NHCSXH, các Hội, đoàn thể củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động giao dịch xã và chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV.

II. ĐỐI VỚI PHÒNG GIAO DỊCH NHCSXH HUYỆN

- Chủ động tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện, Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tham mưu Huyện ủy, HĐND huyện và UBND huyện bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương chuyển sang NHCSXH huyện theo kế hoạch tỉnh giao năm 2022, số tiền là 2.000 trđ.

- Thường xuyên tham mưu cho Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện trong việc triển khai thực hiện, điều hành các chính sách tín dụng trên địa bàn, nhất là các chính sách mới triển khai; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung giải ngân vốn theo kế hoạch, thu hồi nợ thì phải giải ngân ngay trong tháng, không để tồn đọng nguồn vốn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao năm 2022; tích cực huy động các nguồn vốn, tiền gửi của các tổ chức, cá nhân trên

địa bàn; trong đó, quan tâm tới nguồn vốn huy động tiền gửi tạm thời nhàn rỗi của các tổ chức chính trị-xã hội và tiền bảo hành công trình 5% của UBND các xã, thị trấn và Ban QLDAĐT XD&PTQĐ huyện.

- Phối hợp với Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới trong năm, có kế hoạch chuẩn bị nguồn vốn giải ngân kịp thời khi hộ vay có nhu cầu.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng tại các xã, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, các Tổ TK&VV có dư nợ thấp, nợ quá hạn cao.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, Tổ TK&VV, công an xã tổ chức thực hiện tốt công tác đối chiếu, phân loại nợ của khách hàng năm 2021 theo Văn bản số 69/CV-BDD ngày 29/11/2021, rà soát, đánh giá, phân tích và tổ chức lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan theo quy định tại Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2021 của HĐQT NHCSXH.

- Phối hợp với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp huyện, cấp xã tổ chức triển khai, quán triệt và ký kết văn bản liên tịch, hợp đồng ủy thác theo quy định tại Văn bản số 11800/NHCS-TDNN ngày 28/12/2021 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

- Thực hiện tốt Kế hoạch kiểm tra kiểm soát nội bộ năm 2022; tăng cường công tác kiểm tra giám sát từ xa để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, sai sót nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của tín dụng chính sách xã hội ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi và hiệu quả vốn tín dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng; thường xuyên đổi mới phương thức tuyên truyền cả về nội dung và hình thức; gương người tốt việc tốt, các mô hình kinh tế sử dụng vốn tín dụng chính sách mang lại hiệu quả cao.

- Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong quá trình tổ chức giao dịch với khách hàng tại trung tâm và tại các điểm giao dịch xã; phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức CT - XH nắm bắt kịp thời những thiệt hại do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 để triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn phù hợp cho các đối tượng vay vốn, phù hợp với quy định.

- Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do tỉnh phát động, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao trong năm 2022.

III. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC CT - XH NHẬN ỦY THÁC

- Triển khai thực hiện tốt các nội dung nhận ủy thác theo các Văn bản liên tịch, Hợp đồng đã ký với Phòng giao dịch NHCSXH huyện.

- Tích cực Phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện để triển khai thực hiện các nội dung sau:

+ Triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng trên địa bàn các xã, thị trấn theo chỉ tiêu kế hoạch huyện giao năm 2022.

+ Củng cố chất lượng hoạt động các Tổ tiết kiệm và vay vốn xếp loại trung bình, yếu; tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên và tổ có dư nợ và số thành viên thường xuyên duy trì ở mức thấp.

+ Rà soát, đôn đốc thu hồi nợ đối với các món vay quá hạn, món vay đã gia hạn nợ, món vay mà hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú và các món vay nợ lãi.

+ Cử người thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức CT - XH nhận ủy thác tại cấp xã, trong buổi giao dịch của Phòng giao dịch NHCSXH huyện tại các xã, thị trấn.

- Mở tài khoản và gửi các khoản tiền nhàn rỗi tại NHCSXH để góp phần thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội tại địa phương.

IV. ĐỐI VỚI UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN

- Chỉ đạo Ban giảm nghèo, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác tại xã, trưởng thôn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng trên địa bàn xã, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được giao trong năm 2022; cử cán bộ tham gia Tổ đối chiếu phân loại nợ khách hàng còn dư nợ thời điểm cuối năm 2021.

- Tiếp tục quan tâm gửi các khoản tiền ký Quỹ bảo hành công trình 5% vào Phòng giao dịch NHCSXH huyện để tăng thêm nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo tinh thần chỉ đạo của Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các nguồn vốn vay trên địa bàn, báo cáo, tham mưu, đề xuất giải quyết các trường hợp khó khăn, vướng mắc kịp thời./.

Nơi nhận:

- BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Thành viên BDD HĐQT huyện;
- NHCSXH huyện;
- Lưu: VT, K5.

TM. BDD HĐQT NHCSXH HUYỆN
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Hùng Tân